

Vì vậy, một số chịu khó lắng nghe thầy cô giảng, học thuộc bài để qua các kỳ thi một cách “an toàn”, số khác năng động hơn muốn chủ động nghiên cứu, tiếp cận thông tin và thực hành lý thuyết nhưng còn bỡ ngỡ và lúng túng. Sau khi tốt nghiệp, nhiều sinh viên đi làm rồi mới nhận thấy có một khoảng cách khá xa giữa kiến thức được học ở trường với tình hình thực tế cũng như cách giải quyết công việc ở các cơ quan xí nghiệp...

### Làm thế nào để giảng dạy hiệu quả hơn?

Trong vài năm gần đây chúng tôi đã có cơ hội được tiếp cận phương pháp giảng các môn học thuộc chuyên ngành kinh tế ở một số trường đại học nước ngoài. Chúng tôi được dự giờ và soạn bài giảng dưới sự hướng dẫn của một số giáo sư nổi tiếng ở các trường: Đại học thương mại Paris (ESCP); Viện quản trị kinh doanh châu Âu (EAP); Đại học Paris 12 (Paris XII), Đại học Québec tại Montréal (UQAM - Canada); Đại học Sherbrook (Canada). Chúng tôi cũng được tham gia giảng một số giờ về kinh tế học cho sinh viên Khoa quản lý hành chính (Đại học tổng hợp vùng tây Bretagne - Pháp). Thực tế quan sát được đã cho chúng tôi một nhận xét là người dạy và người học ở các trường đó đều làm việc tự giác, chủ động, nghiêm túc nhưng thoải mái. Các kỳ thi hay kiểm tra đánh giá giữa kỳ được tiến hành thường xuyên với nội quy rất nghiêm ngặt (có thể nói là không hề có chuyện gian lận quay cóp trong thi cử) nhưng sinh viên hầu như không bị áp lực thi cử đè nặng. Đặc biệt, chúng tôi thấy các giảng viên dành tới khoảng 30% - 40% thời lượng môn học để mời các cán bộ quản lý đầu ngành của những công ty xí nghiệp lớn trong vùng tới giảng bài và trao đổi kinh nghiệm

cho sinh viên. Khi được hỏi, những người này đều nói rằng dù bận trăm công ngàn việc, họ vẫn rất quan tâm và thực lòng muốn tham gia vào công việc đào tạo này, vì lợi ích của sinh viên, vì công ty, xí nghiệp của họ và còn vì lợi ích quốc gia nữa.

Nhưng điều may mắn nhất là vào tháng 3.2000 chúng tôi đã được tham dự lớp “Phương pháp giảng dạy và

các lần thứ hai, thứ ba đã được tiến hành một cách chu đáo, bài bản hơn và chúng tôi cũng cảm thấy tự tin hơn. Trong khóa học lần thứ hai mỗi kết thúc vào tháng 11 vừa rồi, Giáo sư Paul Deel'Aniello đã giúp chúng tôi soạn thảo một số tình huống có thật trong các đơn vị kinh tế Việt Nam và củng cố cho chúng tôi lòng tin về hiệu quả của phương pháp này. Theo chúng tôi, thông thường người giảng viên khi phụ trách một môn học phải làm hai việc cơ bản: truyền đạt nội dung môn học và đánh giá sinh viên.

### Truyền đạt nội dung môn học

Để truyền đạt nội dung môn học chúng tôi đã sử dụng đồng thời các cách sau:

1. **Thuyết giảng**: chủ yếu giới thiệu với sinh viên những vấn đề cơ bản về lý thuyết để họ có kiến thức cần thiết tiến tới các nghiên cứu độc lập.

2. **Thuyết trình**: Giới thiệu cho sinh viên một số đề tài nghiên cứu để họ chuẩn bị thuyết trình trước lớp, có hướng dẫn nguồn tài liệu tham khảo, cách chuẩn bị một bài thuyết trình, cách trình bày. Người không thuyết trình sẽ chuẩn bị để góp ý, chất vấn.

3. **Phân tích tình huống**: soạn thảo một số tình huống cho sinh viên nghiên cứu chuẩn bị và tổ chức tranh luận trước lớp. Sau khi tranh luận mỗi sinh viên viết một báo cáo ngắn về tình huống này. Có thể chia các tình huống thành hai loại: tình huống trong đó các sinh viên cần tìm giải pháp - tạm gọi là tình huống đơn phương; và tình huống trong đó sinh viên được phân vai vào những vị trí giả định khác nhau để giải quyết các bất đồng - tạm gọi là tình huống đa phương.

4. **Seminar**: mời các chuyên gia

## BƯỚC ĐẦU THỬ NGHIỆM ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG MÔN KINH TẾ CHUYÊN NGÀNH

Thạc sĩ VŨ VIỆT HẰNG & Thạc sĩ ĐOÀN THỊ MỸ HẠNH

Là những giảng viên giảng dạy môn kinh tế chuyên ngành, chúng tôi rất tâm đắc với phương châm “lấy người học làm trung tâm”, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên phát huy năng lực tự học và sáng tạo. Nhưng hiện nay ở Việt Nam nói chung và ở Trường đại học kinh tế TP.HCM nói riêng, điều kiện để áp dụng phương pháp này chưa được thuận lợi: lớp học quá đông, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy còn hạn chế, sinh viên còn mang phong cách của một người học trò cấp 4.

biên soạn tình huống về quản lý” do GS Paul Deel'Aniello thuộc trường Đại học UQAM, Canada hướng dẫn. Có thể nói đây là lần đầu tiên, chúng tôi được làm quen, tiếp thu một cách bài bản và hiểu biết thấu đáo về phương pháp tình huống. Theo thiết ý của chúng tôi, từ trước đến nay, ở người này hay người kia, ở chỗ này hay chỗ khác, chúng ta cũng đã đưa ra các tình huống trong giờ học, nhưng cách thức biên soạn hay dẫn dắt thảo luận trên lớp còn mang tính tự phát và nặng về cảm tính. Sau khóa học đó, chúng tôi đã mạnh dạn thử nghiệm lần đầu những gì đã học cho các sinh viên lớp KTNN K24. Dù mới chỉ có một số tình huống nhỏ được đưa ra phân tích trên lớp, sinh viên đã hưởng ứng nhiệt tình với một không khí học tập hoàn toàn khác trước. Sau khi rút kinh nghiệm,





có học vị và có kinh nghiệm thực tế ở bên ngoài đến nói về một chủ đề nào đó có liên quan đến nội dung môn học. Qua đó sinh viên có thể thấy được những lý thuyết đã học được ứng dụng vào thực tiễn như thế nào và việc ứng dụng gặp phải những khó khăn gì qua người thật việc thật.

Qua bước đầu thử nghiệm, chúng tôi có một số nhận xét như sau :

- Những giờ thuyết trình, phân tích tình huống được chuẩn bị chu đáo và tổ chức tốt sẽ tạo không khí hứng khởi, lôi cuốn đông đảo sinh viên tham gia. Sau một buổi học như vậy họ tiếp thu được nhiều hơn so với một buổi thuyết giảng với vài thí dụ minh họa. Nhiều khi hết giờ rồi sinh viên vẫn chưa chịu về vì chưa thỏa mãn. Họ tiếp tục suy nghĩ về vấn đề đã nêu trong lớp và còn tiếp tục tranh luận với nhau trong những ngày sau.

- Những giờ thuyết giảng cũng rất cần thiết để trang bị cơ sở khoa học trong tư duy và tranh luận cho sinh viên. Nếu không có những giờ này, họ không thể nắm được kiến thức một cách có hệ thống.

- Các buổi Seminar nhằm cụ thể hóa vấn đề lý thuyết đã học bằng người thật việc thật, tạo điều kiện cho sinh viên thấy được lý thuyết đã đi vào thực tiễn như thế nào. Cách này có tác dụng rõ rệt vì nếu giảng viên chỉ đưa thí dụ minh họa thì sẽ thiếu tính thuyết phục cũng như khó tạo được lòng tin. Trong một số buổi Seminar mà chúng tôi đã tổ chức, sinh viên tham dự rất đông đủ, hào hứng đặt câu hỏi, ghi

chép và cuối buổi còn ở lại rất lâu để trao đổi và hỏi ý kiến các chuyên gia. Những khách mời của thầy trò chúng tôi cũng thật sự phấn khởi, cảm động và tỏ thái độ sẵn sàng hợp tác lâu dài.

- Đây là phương pháp giảng dạy sinh động và đòi hỏi giảng viên phải dành nhiều thời gian để chuẩn bị cho giờ lên lớp. Không những phải nắm thật vững nội dung của môn giảng và có khả năng truyền đạt, giảng viên còn phải biết cách khơi dậy và động viên sự tham gia tích cực của tập thể sinh viên, phải có một sự bình tĩnh tự tin cần thiết để dẫn dắt một buổi thuyết trình hay phân tích tình huống, nhất là khi có nhiều ý kiến mới lạ hoặc xảy ra một cuộc tranh luận không được dự kiến trước. Ngoài ra, giảng viên cần thường xuyên có thái độ cầu thị, lắng nghe ý kiến phản hồi của sinh viên, dũng cảm thừa nhận sai sót của mình (nếu có), rút kinh nghiệm để ngày càng nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

Sau khi áp dụng phương pháp này với bốn lớp, chúng tôi có thêm một ý kiến sinh viên. Đa số cho rằng với cách này họ cảm thấy thoải mái trong giờ học và nhớ rất lâu những vấn đề mà họ tâm đắc, không như trước kia sau khi thi là quên rất nhanh. Một điểm quan trọng là sinh viên thấy qua các buổi học như vậy, hai nhu cầu cấp cao nhất (trong tháp nhu cầu của Maslow) được thỏa mãn. Đó là nhu cầu được tôn trọng và nhu cầu tự khẳng định mình. Ngoài ra họ còn có điều kiện để rèn luyện kỹ năng nói trước đám đông cũng như thái độ ứng xử trong giao

tiếp.

## **Đánh giá cho điểm**

Với phương pháp dạy và học như vậy, đánh giá cho điểm như thế nào để bảo đảm tính công bằng và phản ánh được mức độ cố gắng trong học tập của sinh viên ? Chúng tôi đã làm theo cách sau :

Thang điểm 10 được chia làm 2 phần :

- 5 điểm cho bài thi hết môn là bài thi không tham khảo tài liệu, chủ yếu để đánh giá sinh viên đã nhớ được những gì về lý thuyết cơ bản trong môn học.

- 5 điểm cho quá trình tham gia các giờ thuyết trình, tranh luận và Seminar trên lớp bao gồm điểm phát biểu, điểm đặt câu hỏi, các báo cáo được soạn thảo để thuyết trình hay báo cáo phân tích tình huống sau khi tình huống đã được thảo luận.

Chúng tôi đã công bố cách đánh giá này và công khai với sinh viên về các tiêu thức cho điểm. Hầu hết đều cho rằng như vậy là hợp lý. Đôi khi chúng tôi đề nghị họ dựa vào những tiêu thức đó để tự chấm hoặc chấm điểm chéo nhau thì thấy rằng họ vận dụng rất tốt các tiêu thức và điểm họ cho không chênh lệch mấy so với điểm mà chúng tôi dự kiến. Vì thế hầu như không có ai khiếu nại, thắc mắc gì về điểm.

Chúng tôi thấy rằng hiện nay các trường đại học Việt Nam chưa thể có đủ điều kiện thuận lợi như các trường nước ngoài. Vì thế không thể làm giống hệt như cách làm của họ với sinh viên của ta. Tuy nhiên, nếu có được ít nhất một số điều kiện sau thì có thể áp dụng phương pháp phối hợp mà chúng tôi vừa nêu một cách hiệu quả hơn :

1. Lớp học không quá đông, tốt nhất là tối đa 50 SV.
2. Giảng đường đủ rộng, vuông vắn, không vướng cột để người có thể di chuyển và thay đổi vị trí dễ dàng.
3. Có các phương tiện tối thiểu như âm thanh, đèn chiếu trên lớp. (Những buổi thuyết trình hay phân tích tình huống thì một micro không đủ).
4. Thư viện có tài liệu tham khảo phong phú ; giờ giấc mở cửa phù hợp và chất lượng phục vụ sinh viên tốt hơn.
5. Có chế độ thù lao xứng đáng cho các báo cáo viên ■